Thứ Hai, Ngày 22 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Thép-Chứng: Lội ngược dòng "

▶ Trong phiên giao dịch ngày đầu tuần, thị trường có phiên tăng điểm nhẹ với thanh khoản tăng trong bối cảnh một vài nhóm ngành có kết quả kinh doanh tốt.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1.36 điểm, tương ứng với 0.12%, đạt 1,182.86 điểm; HNX-Index tăng 0.29 điểm (+0.13%), đạt 229.77 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 18.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 890 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 470 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở PC1 và CTG.

▶ HPG (+1.8%), NVL (+5.49%) và ACB (+1.35%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, VCB (-0.65%), GVR (-1.17%) và GAS (-0.52 %) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Vật liệu xây dựng và Chứng khoán là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: HSG và TVB.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường hình thành cây nến rút chân nhỏ thể hiện lực cầu vẫn chưa chịu lép vế. Tuy nhiên, nhóm ngân hàng đã có dấu hiệu chững lại khi một số cổ phiếu đã xuất hiện dấu hiệu chốt lời, khiến chỉ số VNINDEX chỉ nhích nhẹ. Xu hướng chính của VNINDEX vẫn là tăng nhưng cần quan sát thêm diễn biến của dòng tiền để xác nhận nhóm ngành tiếp theo đón sóng. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tham chiếu lần lượt là 1,160 và 1,220.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,183	0.1	7.2	6.7	15.7	1.7	4,779,375
VN30 Index	1,190	0.4	8.4	6.0	12.3	1.7	3,396,195
VN Midcap	1,755	0.2	3.9	25.8	18.7	1.6	873,952
VN Smallcap	1,382	-0.1	2.1	21.2	32.7	1.1	244,965
HNX Index	230	0.1	0.7	4.5	24.3	1.2	287,748
UpCom	88	0.3	1.8	18.6	13.4	1.8	1,087,716

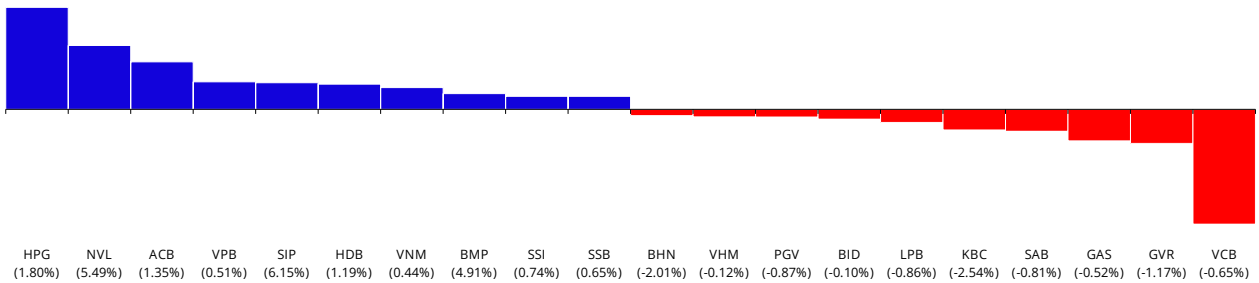
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	6.9	5.0	1.1	18.0	2.9	97,731
Bảo hiểm	0.0	4.8	3.4	-13.2	16.7	1.5	42,143
Bất động sản	-0.3	2.7	-0.9	-8.7	13.5	1.4	732,104
CNTT	0.1	1.7	-0.4	31.1	23.0	4.4	136,785
Dầu khí	-0.3	1.5	42.7	-1.1	40.9	2.4	59,301
Dịch vụ tài chính	1.6	6.8	4.3	69.9	27.8	1.8	188,940
Tiện ích	-0.4	2.8	2.3	-4.2	11.7	2.0	302,638
Du lịch và Giải trí	0.1	3.2	-1.5	-10.6	n.a	9.9	95,236
Hàng & DV CN	0.0	2.5	0.4	19.7	12.6	1.7	131,201
Hàng CN & Gia dụng	-0.6	4.9	2.9	0.9	11.3	1.9	53,714
Hóa chất	-0.5	2.8	-1.2	23.6	8.3	1.6	176,003
Ngân hàng	0.0	14.3	11.9	18.5	10.1	1.9	1,967,664
Ô tô và phụ tùng	-0.1	-0.1	-0.6	6.0	10.9	1.2	14,521
Tài nguyên Cơ bản	1.6	4.6	1.3	32.9	30.9	1.5	217,544
Th.phẩm & Đồ uống	2.3	4.6	2.2	-19.6	18.9	2.8	431,963
Truyền thông	-1.5	-6.8	-10.1	100.2	26.3	1.4	1,923
Xây dựng và Vật liệu	0.4	3.5	2.0	18.3	27.7	1.5	128,067
Y tế	-0.2	4.7	1.5	12.3	13.7	2.1	35,164

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	-0.1	0.8	1.5	-2.8	1.9	1.2
USD/JPY	148	0.0	1.6	4.0	-1.1	5.0	13.4
USD/CNY	7	0.0	0.3	0.9	-1.5	1.4	6.1
KRW/USD	1,339	0.0	1.4	2.8	-1.1	3.9	8.4
EUR/USD	1	0.0	0.5	1.1	-2.1	1.3	-0.2
USD/VND	24,535	-0.1	0.2	1.2	-0.2	1.1	4.6
Dầu Thô	73	-0.4	0.6	-0.6	-17.6	2.1	-10.1
Xăng	237	9.6	11.8	11.3	-0.1	12.8	-10.4
Khí đốt	2	-6.4	-28.8	-9.7	-18.7	-6.2	-25.7
Than	128	-0.7	-2.2	-11.9	-6.2	-12.6	-64.8
Vàng	2,022	-0.3	-1.7	-1.5	2.5	-2.0	4.7
Thép cuộn	4,052	0.2	0.0	-0.7	6.8	-0.6	-3.4

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)PSD – Dầu khí: CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí (HNX: PSD) – công ty con của Petrosetco (PET) – báo lãi ròng quý 4/2023 tăng mạnh 72% YoyY, được hỗ trợ bởi hoạt động tài chính và tiết giảm chi phí quản lý. Tuy nhiên, kết quả này không giúp PSD hoàn thành kế hoạch năm 2023.

2)PDR – Bất động sản: CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (HOSE: PDR) khởi công dự án Khu nhà ở phức hợp cao tầng Thuận An 1 tại tỉnh Bình Dương. Dự án có diện tích khoảng 1.8 ha, cao 39 tầng và 3-4 tầng hầm, với số lượng gần 2,700 căn hộ, shophouse.

3)MCM – Thực phẩm và đồ uống: Hơn 3 năm thuộc về Vinamilk, hiệu quả kinh doanh của Mộc Châu Milk cải thiện rõ rệt. Năm 2023, MCM phá kỷ lục lợi nhuận đạt được của năm 2022. Đây là bước đệm khá vững chắc trong hành trình đưa cổ phiếu MCM lên sàn HOSE.

4)TPS – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán Tiên Phong (TPS – HSX: ORS) công bố KQKD năm 2023. LNTT đạt 283 tỷ đồng (+61% YoY), vượt 23% kế hoạch năm. Ngoài ra, TPS chào bán 100 triệu cp, tỷ lệ 2:1 cho cổ đông hiện hữu, giá 10,000 đồng/cp. Nếu hoàn tất, vốn điều lệ của TPS sẽ tăng lên 3,000 tỷ đồng.

5)LHG – Bất động sản KCN: Doanh thu cho thuê đất đã phát triển cơ sở hạ tầng và xưởng xây sẵn theo yêu cầu của CTCP Long Hậu (HSX: LHG) trong Q4.2023 tăng 140% YoY là nguyên nhân chính khiến lãi ròng của LHG tăng mạnh.

6)TPB – Ngân hàng: TPBank công bố kết quả kinh doanh 2023 tích cực. CASA tăng trưởng 34%; tổng thu nhập hoạt động đạt hơn 16,000 tỷ đồng, thu nhập lãi thuần tăng gần 9% YoY, đạt 12,500 tỷ đồng. Đặc biệt, số lượng khách hàng tăng trưởng vượt mốc 12 triệu trong năm 2023.

7)BSI – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán BIDV (BSC, HSX: BSI) ghi nhận LNST Q4.2023 đạt 64 tỷ đồng (+296% YoY). Lũy kế, LNST ghi nhận 408 tỷ đồng (gấp 3.6 lần năm 2022), đạt mức cao nhất trong hơn 10 năm qua.

8)HCM – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán TP.HCM (HSC, HSX: HCM) công bố KQKD năm 2023. LNTT Q4.2023 đạt 225 tỷ đồng (+41% YoY). Lũy kế, HSC ghi nhận doanh thu hoạt động đạt 2,903 tỷ đồng (-25% YoY); LNTT đạt 842 tỷ đồng (-20% YoY), chỉ hoàn thành 93% kế hoạch đề ra.

9)FPT – Công nghệ: Tập đoàn FPT công bố KQKD năm 2023, với doanh thu đạt 52,618 tỷ đồng, LNTT 9,203 tỷ đồng, cùng tăng ~20% YoY; hoàn thành 101% chỉ tiêu doanh thu và 102% mục tiêu lợi nhuận năm. Đây đều là mức doanh thu và lợi nhuận kỷ

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va – NVL

NVL – Bất động sản: CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va tiếp tục điều chỉnh giá chuyển đổi của gói trái phiếu chuyển đổi trị giá 300 triệu USD niêm yết tại Singapore lên 77,000 đồng/cp, dù trước đó mới đạt được thỏa thuận với trái chủ vào giữa tháng 12/2023.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/21/2024	1/22/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	87.1	926	2,935	1,569	
2	Bất động sản	28.9	2,374	3,277	2,541	
3	Hóa chất	23.0	370	444	361	
4	Xây dựng và Vật liệu	20.0	819	993	827	
5	Thực phẩm và đồ uống	17.2	1,043	1,048	894	
6	Y tế	13.2	11	13	12	
7	Du lịch và Giải trí	8.9	76	91	84	
8	Ngân hàng	5.3	4,053	3,681	3,495	
9	Ô tô và phụ tùng	0.7	56	45	45	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.3	197	158	160	
11	Truyền thông	-4.3	6	8	9	
12	Dịch vụ tài chính	-6.7	2,126	2,035	2,180	
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-16.7	625	434	521	
14	Công nghệ Thông tin	-17.8	211	150	182	
15	Dầu khí	-20.2	79	77	97	
16	Bán lẻ	-28.4	727	479	669	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-28.5	137	130	182	

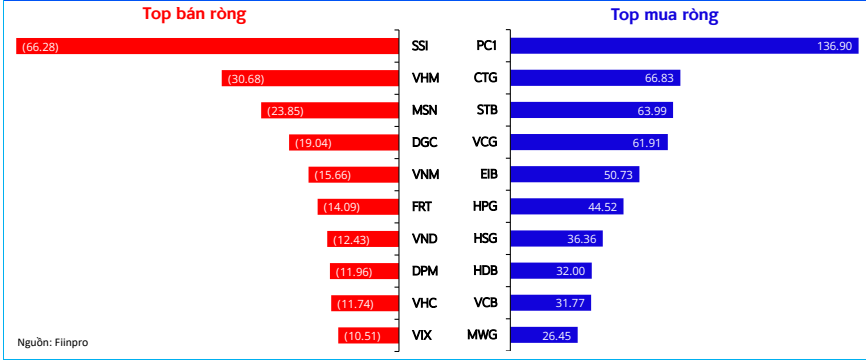
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,300	1.8	4.4	1.3	283	1,869.7	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	30,750	-2.5	1.0	-3.1	219	541.7	
NVL	Novaland	Bất động sản	17,300	5.5	6.1	1.5	155	548.0	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	23,050	2.4	6.7	1.1	131	578.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	21,950	1.2	2.1	-1.3	44	442.4	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	26,300	2.5	5.8	-4.0	66	300.4	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,100	0.2	3.0	18.5	22	648.2	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	25,200	1.0	8.2	2.2	43	331.0	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	28,000	1.4	3.7	0.5	32	284.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	27,150	2.1	3.4	1.5	15	492.0	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	26,500	-1.5	1.5	-8.0	98	113.2	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	14,000	2.2	5.3	6.1	53	158.1	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	67,900	-1.6	2.9	-1.3	51	133.9	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	91,500	-0.3	0.0	-3.1	36	155.5	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	9,200	-0.9	15.4	16.9	149	63.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	49,200.0	7.0	14.4	20.0	10.6	49.20	
NVL	Novaland	Bất động sản	17,300.0	5.5	6.1	1.5	5.7	17.30	
TVB	Chứng khoán Trí Việt	Dịch vụ tài chính	6,600.0	7.0	23.6	18.5	15.3	6.60	
SMC	Đầu tư Thương mại SMC	Tài nguyên Cơ bản	11,200.0	4.7	12.0	9.3	6.9	11.20	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,300.0	1.8	4.4	1.3	2.6	28.30	
HCD	SX và Thương mại HCD	Hóa chất	8,220.0	6.9	10.9	6.8	9.2	8.22	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	5,550.0	6.3	8.8	8.4	6.1	5.55	
QBS	Xuất nhập khẩu Quảng Bình	Hóa chất	2,200.0	-3.9	-4.3	-5.6	-3.9	2.20	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	14,050.0	-3.4	-1.4	-5.1	-2.6	14.05	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	30,750.0	-2.5	1.0	-3.1	-1.3	30.75	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/22/2024	1,731.9	1,262.3	469.6
1/19/2024	1,376.7	1,197.3	179.5
1/18/2024	1,145.6	1,084.8	60.7
1/17/2024	1,413.3	1,272.5	140.8
1/16/2024	1,039.4	889.1	150.2
1/15/2024	947.3	892.4	54.9
1/12/2024	1,118.2	1,100.5	17.6
1/11/2024	1,523.8	1,368.8	155.1
1/10/2024	1,128.4	1,345.3	-216.9
1/9/2024	1,333.7	1,449.9	-116.2
1/8/2024	1,054.6	1,303.2	-248.6
1/5/2024	1,030.5	1,452.3	-421.8
1/4/2024	1,176.7	1,196.9	-20.3
1/3/2024	819.1	1,022.6	-203.6
1/2/2024	786.0	1,139.1	-353.1
12/29/2023	1,279.2	937.0	342.2

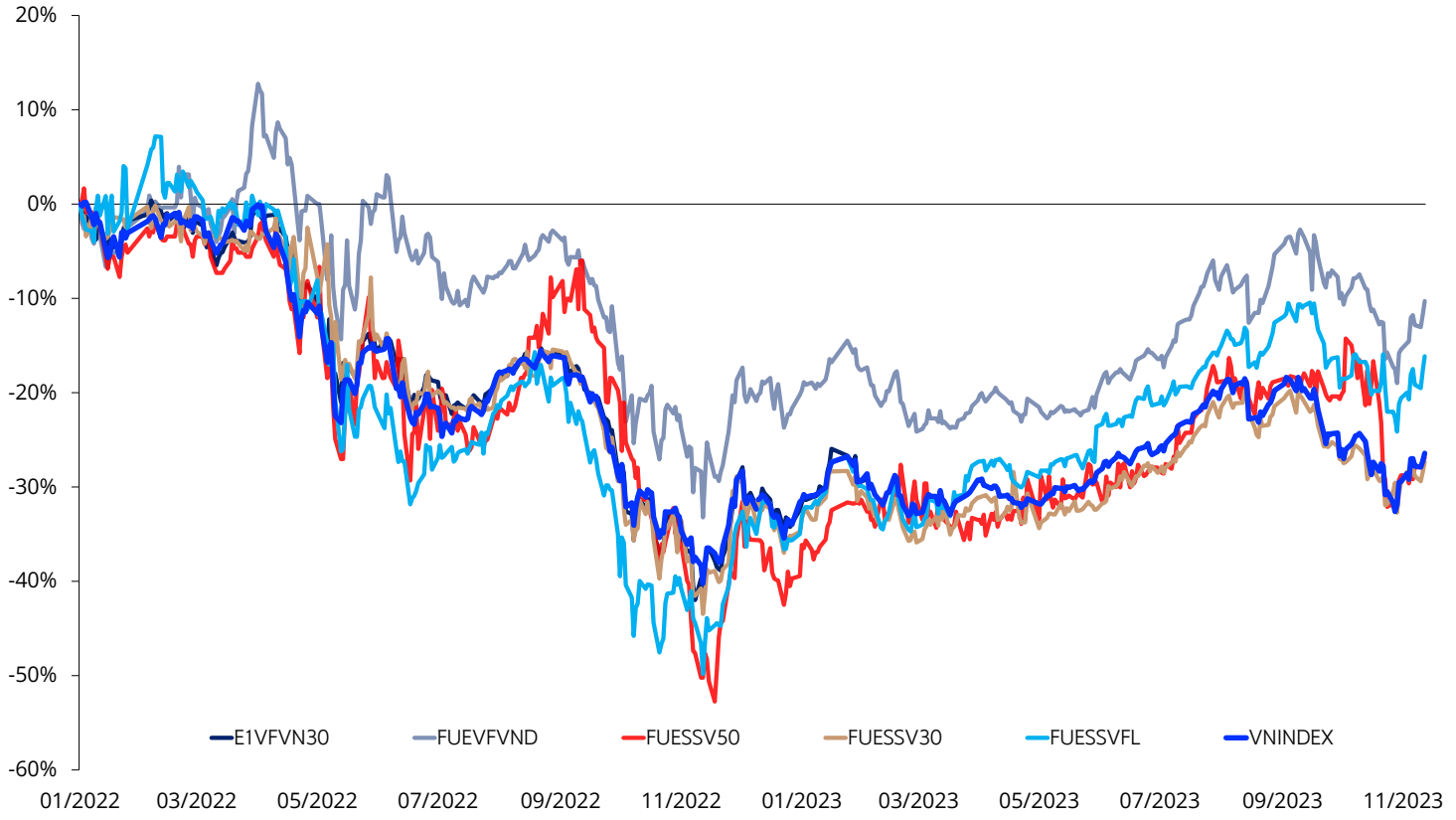
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,520	0.7%	8.3%	5.6%	699,100	14.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,200	0.5%	4.1%	3.0%	5,400	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,700	-0.6%	8.9%	6.8%	322,600	6.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,320	0.3%	8.0%	3.3%	478,400	13.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,910	0.6%	6.8%	3.8%	39,500	0.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,690	1.2%	8.5%	5.2%	11,900	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,130	0.4%	8.1%	4.7%	6,300	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,700	-2.3%	-4.5%	-8.6%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,800	0.0%	8.2%	4.0%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,830	-0.5%	1.3%	-0.6%	16,600	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,410	0.4%	10.8%	7.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,500	0.3%	8.0%	5.2%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,680	-1.1%	0.2%	-1.2%	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	323.6	4.3	11.0	5.8	22.9	1.0	2.35	1.6	11.0	60.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.8	0.2	0.4	9.3	42.0	1.0	2.08	1.6	12.3	49.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	86.2	-13.4	-72.8	21.5	32.0	0.9	1.98	1.4	9.3	82.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	694.9	-50.1	-89.8	14.8	27.0	1.0	2.36	1.7	10.5	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	11.1	24.8	0.9	2.15	1.6	12.2	42.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.0	0.0	0.9	6.4	29.1	0.9	2.16	1.6	11.6	61.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	6.4	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	-1.8	26.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.9	0.3	-0.7	7.1	33.5	0.9	2.17	1.6	11.5	61.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	9.9	1.6	3.8	24.2	33.7	1.2	1.92	1.6	16.6	44.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	0.0	0.0	19.9	23.1	1.0	2.00	1.4	9.1	68.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.3	1.9	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.